

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2018

Số: 03 /BC-ĐBCL

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KHẢO SÁT CỰU SINH VIÊN SAU 1 NĂM TỐT NGHIỆP

Kính gửi: - Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị.

Nội dung báo cáo:

Đề mục	Nội dung
Mục I	Nội dung khảo sát
Mục II	Quá trình thực hiện
Mục III	Thống kê kết quả
	Thông tin việc làm của SV sau khi tốt nghiệp
	Nhân xét của SV về Chuẩn đầu ra CTĐT
Mục IV	Nhân xét chung

I. Nội dung khảo sát

Nội dung khảo sát bao gồm 2 nội dung chính sau đây nhằm giúp Nhà trường đề ra các giải pháp cải tiến kịp thời, phù hợp:

1. Thông tin tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp.
2. Ý kiến sinh viên tốt nghiệp về chương trình đào tạo, công tác quản lý và phục vụ đào tạo của Nhà trường.

II. Quá trình thực hiện

1. Thời gian

Từ ngày 04/12/2017 đến ngày 15/01/2018.

2. Đối tượng

- Khảo sát cựu sinh viên sau 1 năm tốt nghiệp.
- Thống kê số liệu: Có 151/3.874 cựu sinh viên thực hiện khảo sát trên tổng số địa chỉ email đã gửi phiếu khảo sát; đạt tỷ lệ 3,9%.

3. Phương pháp

Cựu sinh viên trả lời Phiếu khảo sát online qua link:
<http://danhgia.hcmute.edu.vn>

III. Thống kê kết quả

A. Mô tả phiếu khảo sát

Mục I. Thông tin việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Mục I bao gồm các câu hỏi về tình hình nghề nghiệp, thu nhập của sinh viên sau khi đi làm, tỷ lệ đào tạo thêm từ doanh nghiệp, mức độ đáp ứng với thực tế công việc, kỹ năng tiếng Anh. Cựu sinh viên trả lời bằng cách chọn vào các phương án đã được liệt kê sẵn hoặc viết vào các ô trống.

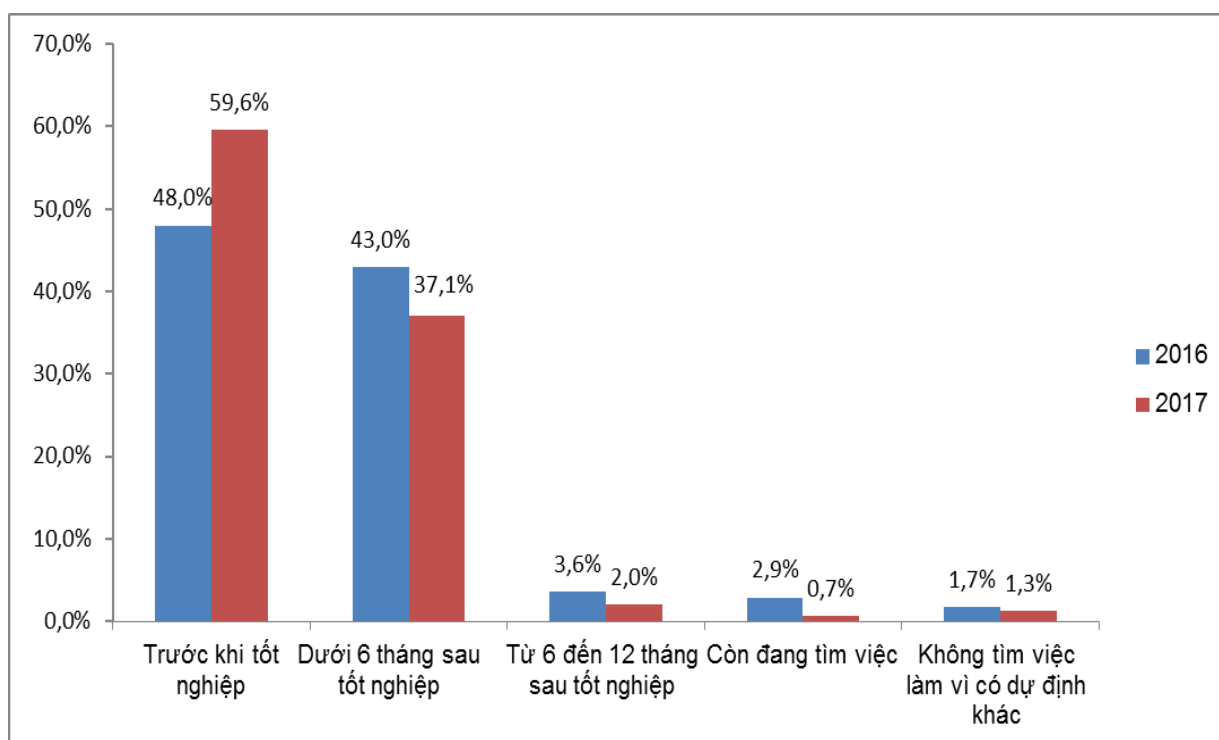
Mục II. Nhận xét của sinh viên tốt nghiệp về chương trình đào tạo.

Cựu sinh viên nhận xét về chương trình đào tạo đã học, mức độ hài lòng đối với giảng viên, trang thiết bị phòng học, công nghệ thông tin. Cựu sinh viên chọn phương án trả lời có sẵn hoặc tự viết vào các ô trống. Cựu sinh viên chọn một trong 5 mức: **1 – Rất không đồng ý, 2 – Không đồng ý, 3 – Phân vân, 4 – Đồng ý, 5 – Hoàn toàn đồng ý.**

B. Kết quả khảo sát

Mục I. Thông tin việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

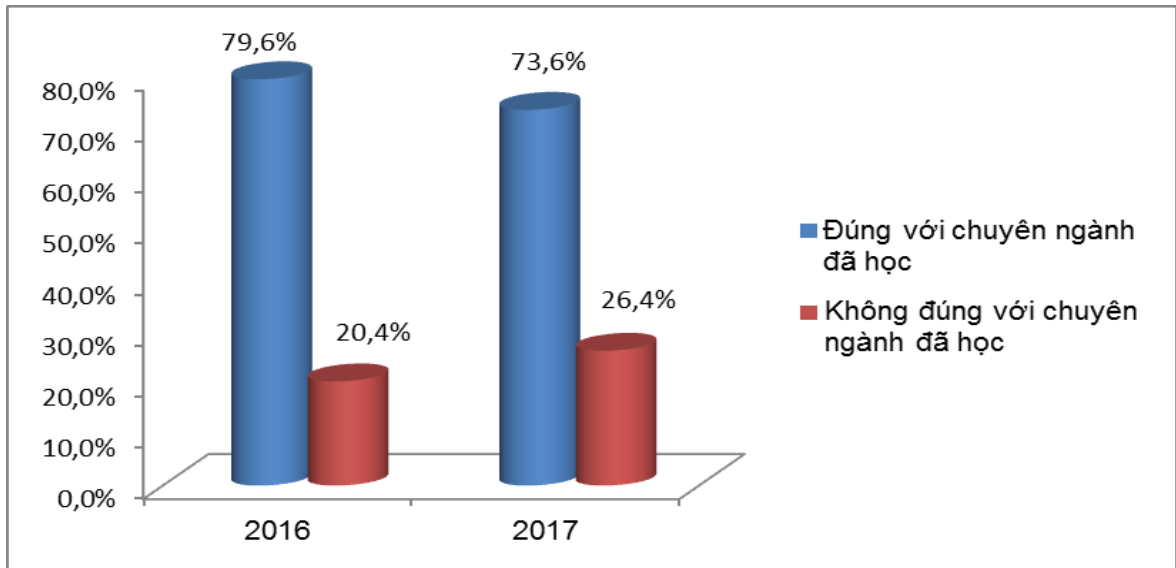
1. Tình hình việc làm của cựu sinh viên



Hình 1. Tình hình việc làm của cựu sinh viên

Từ biểu đồ so sánh trên cho thấy tỷ lệ sinh viên có việc làm **trước tốt nghiệp** của đợt khảo sát năm 2017 (59,6%) tăng 11,6% so với dữ liệu khảo sát năm 2016. Kết quả khảo sát của năm 2017 dưới 6 tháng sau tốt nghiệp tỷ lệ sinh viên đã có việc làm là 37,1%, sau 12 tháng tốt nghiệp còn 0,7% cựu sinh viên đang tìm việc; 1,3% có dự định học tiếp hoặc kinh doanh riêng.

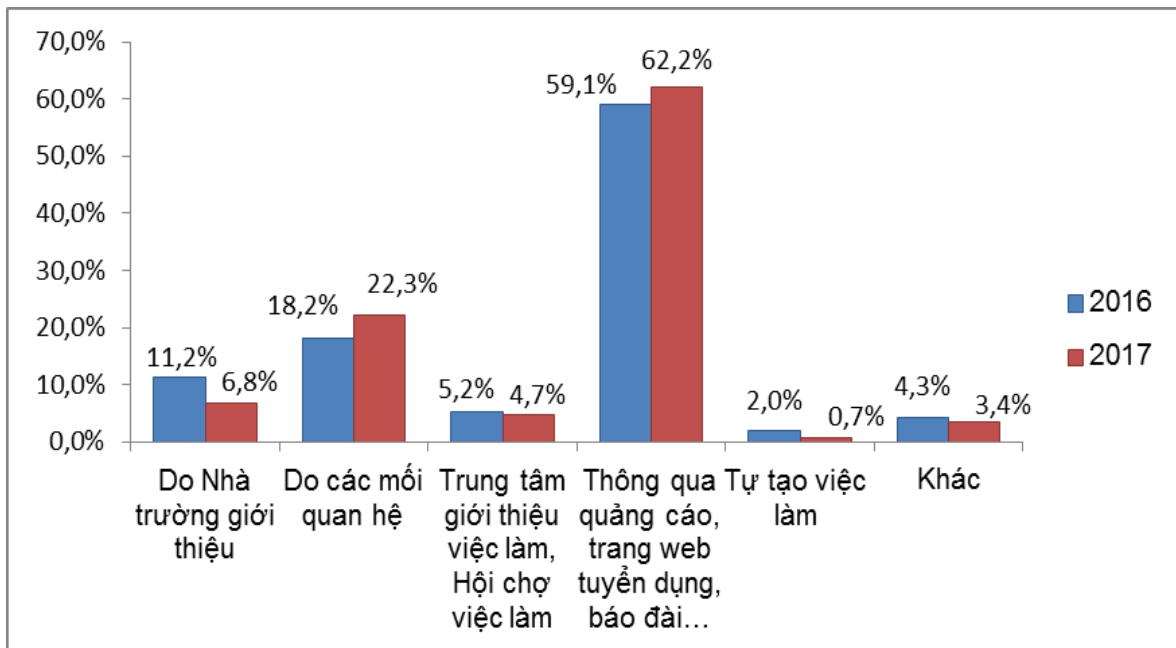
2. Tình hình việc làm của cựu sinh viên so với chuyên ngành đã học



Hình 2. Tỷ lệ cựu sinh viên làm việc đúng chuyên ngành đã học

Trong số cựu sinh viên đã có việc làm, có 73,6% làm việc đúng chuyên ngành và 26,4% còn lại làm việc trái ngành. Tỷ lệ này khá tương đồng với số liệu khảo sát năm 2016.

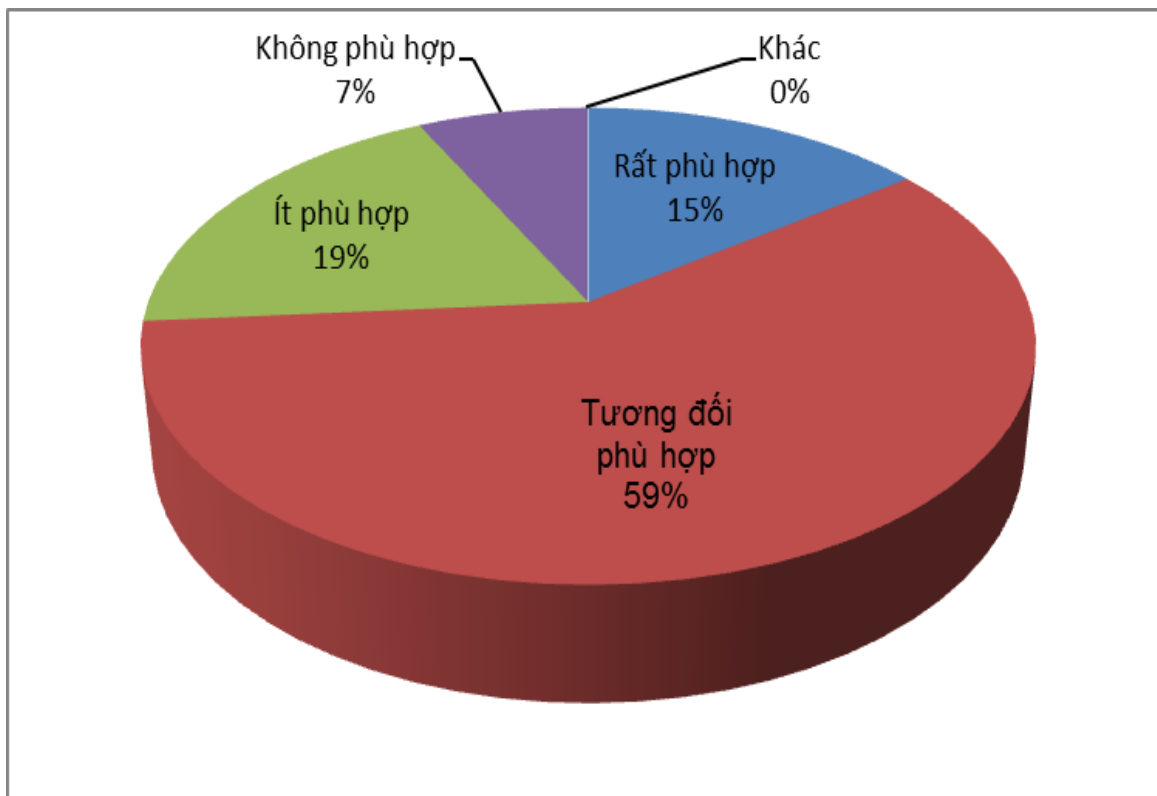
3. Anh/Chị tìm được việc làm thông qua những con đường nào?



Hình 3. Các phương thức tìm việc làm

Hầu hết cựu sinh viên tìm được việc làm là do tự chủ động tìm kiếm cơ hội qua các trang quảng cáo, trang web tuyển dụng, thông tin từ báo đài (62,2%); tăng 3,1% so với năm 2016. Điều này chứng tỏ cựu sinh viên hoàn toàn tự tin với kiến thức cũng như kỹ năng được học tại trường để thích ứng với công việc.

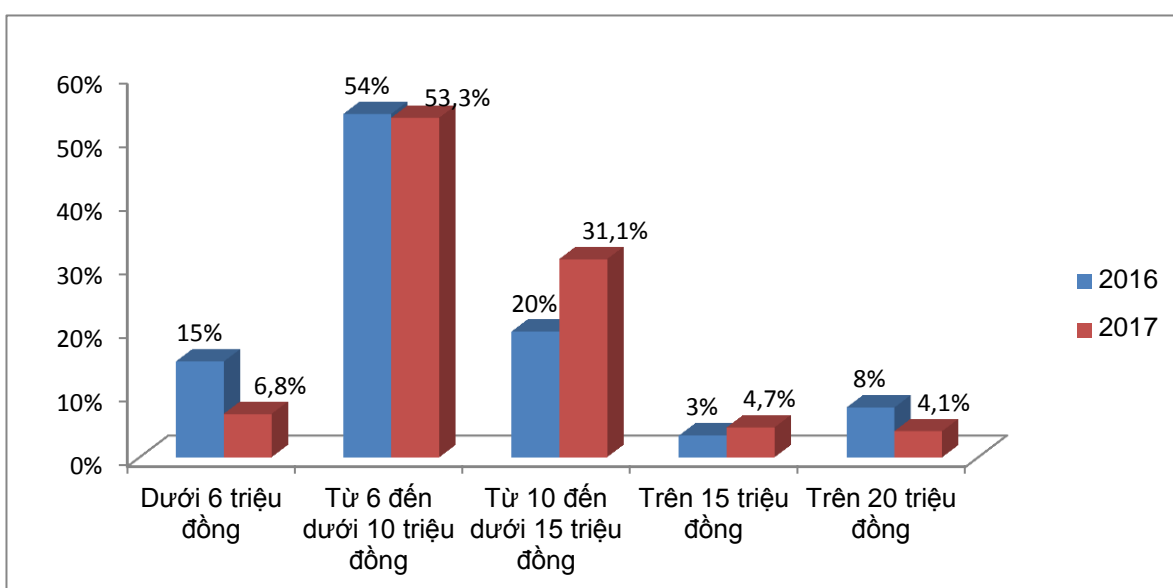
4. Kiến thức Anh/Chị được học có phù hợp với công việc hiện tại?



Hình 4. Sự phù hợp giữa kiến thức đã học và công việc hiện tại

Từ biểu đồ hình 4 cho thấy có 74% cựu sinh viên cho rằng kiến thức đã học phù hợp với công việc hiện tại, 19% cựu sinh viên cho rằng ít phù hợp và 7% cho rằng không phù hợp.

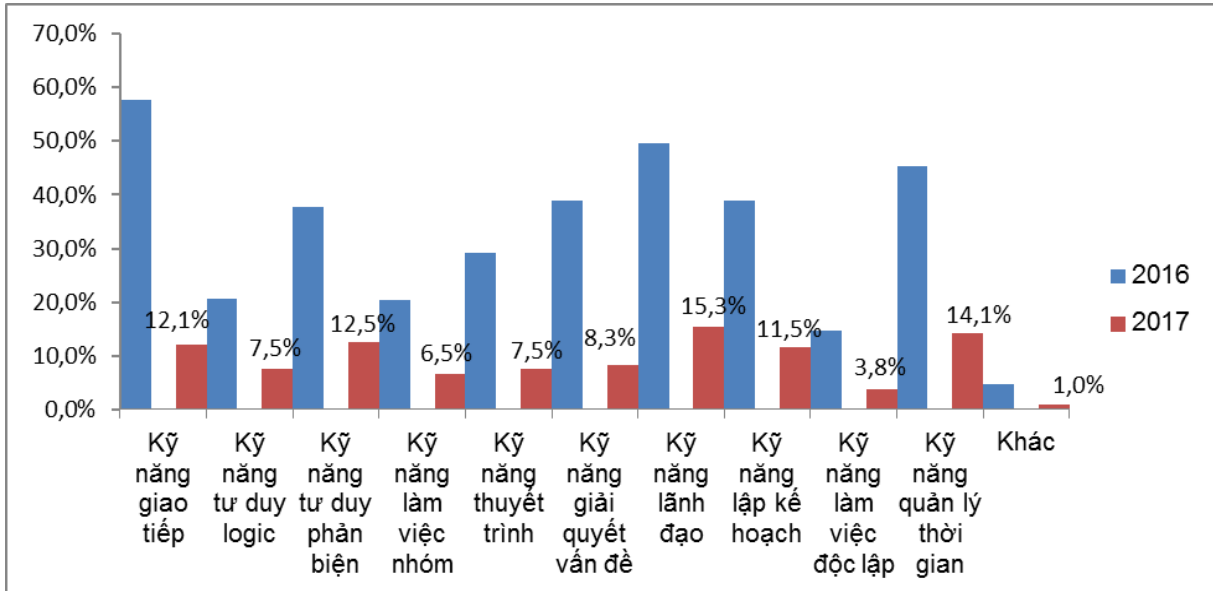
5. Thu nhập bình quân hàng tháng của sinh viên tốt nghiệp



Hình 5. Thu nhập bình quân hàng tháng của cựu sinh viên

So sánh dữ liệu khảo sát về thu nhập của hai năm 2016 và năm 2017 cho thấy mức thu nhập của Cựu sinh viên đang có xu hướng gia tăng. Cụ thể năm 2016 tỷ lệ cựu sinh viên có thu nhập từ 10 đến dưới 15 triệu đồng là 20% thì năm 2017 tăng lên 11,1% đạt 31,1%; tỷ lệ cựu sinh viên có mức thu nhập trên 15 triệu đồng cũng tăng hơn so với năm trước.

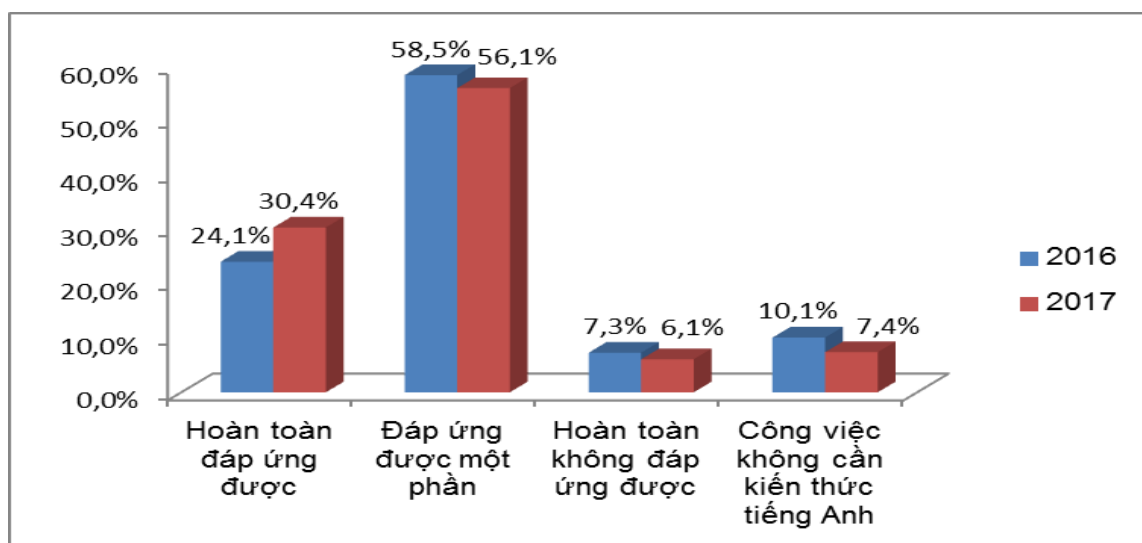
6. Anh/Chị cảm thấy thiếu những kỹ năng nào khi mới đi làm



Hình 6. Kỹ năng còn thiếu khi làm việc

Từ số liệu khảo sát thu thập được cho thấy những kỹ năng mà đa phần cựu sinh viên còn thiếu khi đi làm là **kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng lập kế hoạch và kỹ năng quản lý thời gian**. Đề nghị Nhà trường tăng cường các hoạt động tạo điều kiện cho sinh viên được thực hành và rèn luyện thêm những kỹ năng này.

7. Trình độ tiếng Anh của Anh/Chị đáp ứng được yêu cầu công việc không?

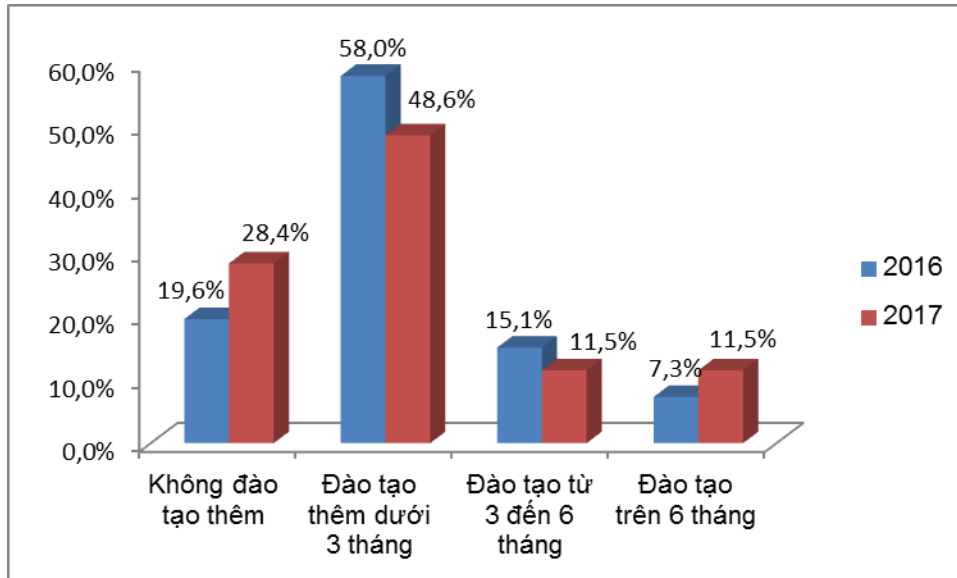


Hình 7. Khả năng đáp ứng yêu cầu sử dụng tiếng Anh trong công việc

Biểu đồ so sánh số liệu cho thấy tỷ lệ cựu sinh viên đáp ứng được yêu cầu sử

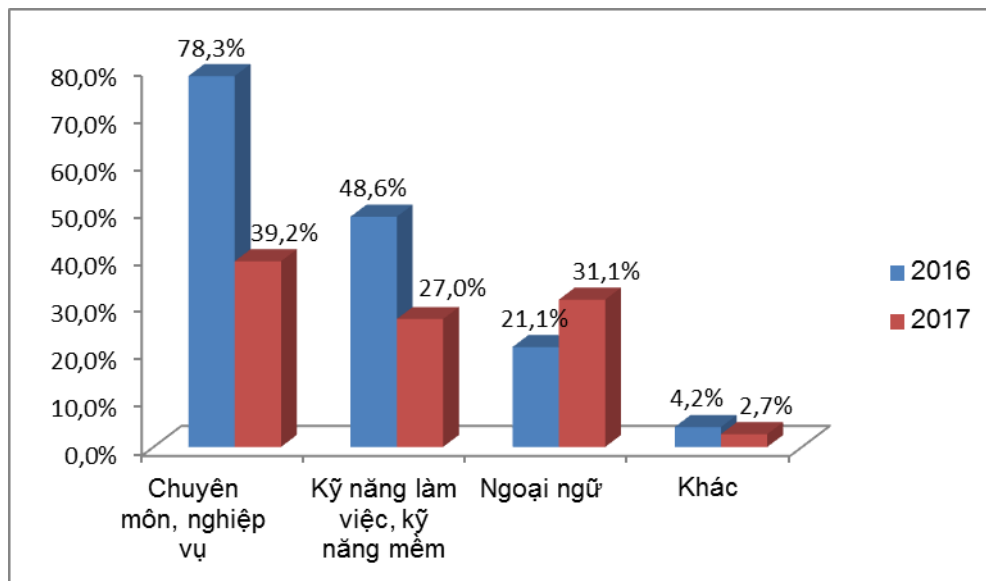
dụng tiếng Anh trong công việc có cải thiện, cụ thể tỷ lệ cựu sinh viên đáp ứng được hoàn toàn tăng 6,3%; tỷ lệ đáp ứng được một phần và không đáp ứng giảm so với năm trước. Tiếng Anh luôn là vấn đề mà Nhà trường quan tâm đẩy mạnh, Nhà trường đang áp dụng nhiều biện pháp cải tiến nâng cao kỹ năng, trình độ tiếng Anh của sinh viên.

8. Khi làm việc, nhà tuyển dụng có đào tạo thêm cho Anh/Chị không



Hình 8. Tình hình đào tạo thêm

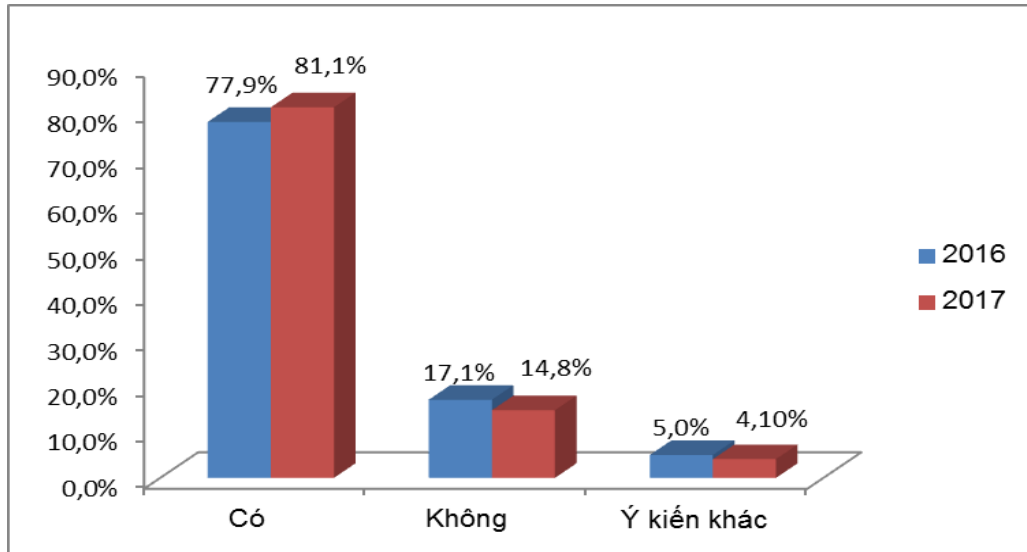
9. Nếu Anh/Chị được đào tạo thêm thì nội dung đào tạo liên quan đến:



Hình 9. Các lĩnh vực cựu sinh viên được đào tạo thêm

Biểu đồ hình 9 cho thấy hầu hết cựu sinh viên được đào tạo thêm về chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ để phù hợp với yêu cầu công việc.

10. Anh/Chị có hài lòng với công việc hiện tại không?

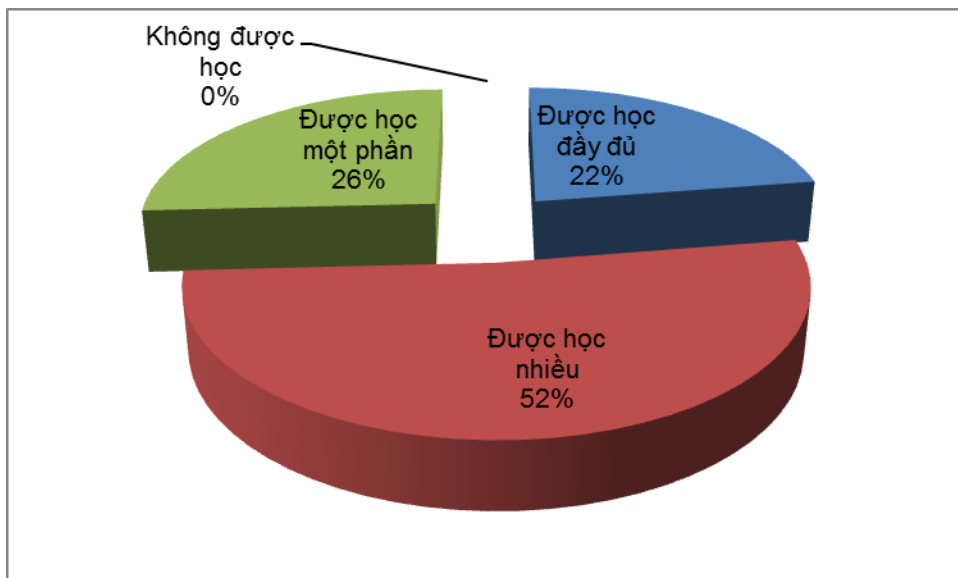


Hình 10. Mức độ hài lòng với công việc hiện tại

Tỷ lệ cựu sinh viên hài lòng với công việc hiện tại có chiều hướng gia tăng và tỷ lệ không hài lòng có chiều hướng giảm. Cụ thể, dữ liệu khảo sát năm 2017, tỷ lệ cựu sinh viên hài lòng với công việc tăng 3,2% và tỷ lệ không hài lòng giảm 2,3% so với năm 2016.

Mục II. Nhận xét của sinh viên tốt nghiệp về chuẩn đầu ra, mục tiêu và chương trình đào tạo.

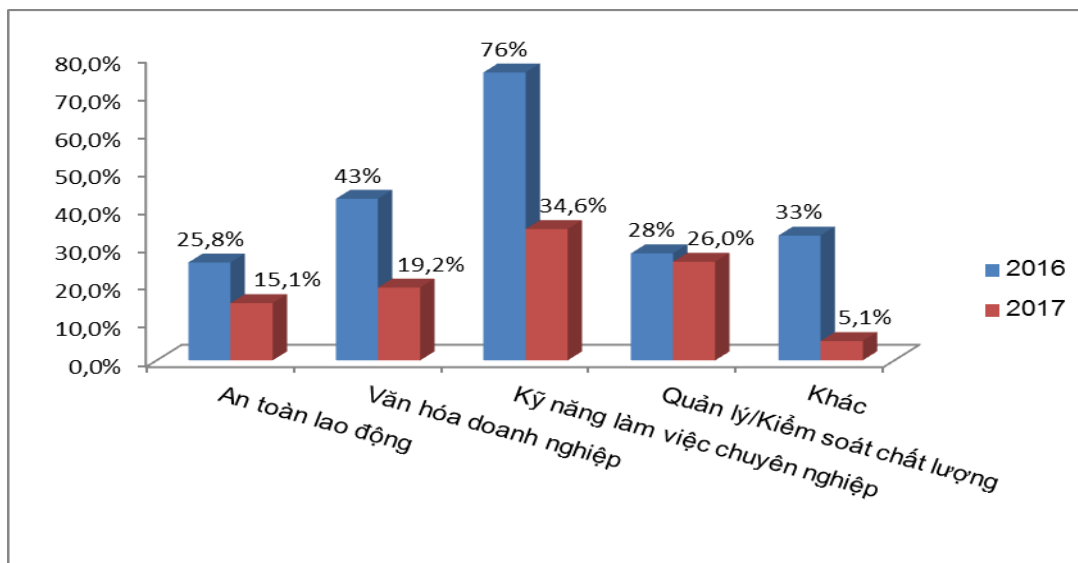
1. Anh/Chị đã được học những kiến thức và kỹ năng cần thiết theo ngành tốt nghiệp?



Hình 11. Kiến thức kỹ năng cần thiết đã được học theo ngành

Nhìn chung, có 74% sinh viên đánh giá rằng được học khá đầy đủ những kiến thức, kỹ năng cần thiết theo chuyên ngành. Ngoài ra, có 26% sinh viên đánh giá được học một phần và 0% cho rằng không được học.

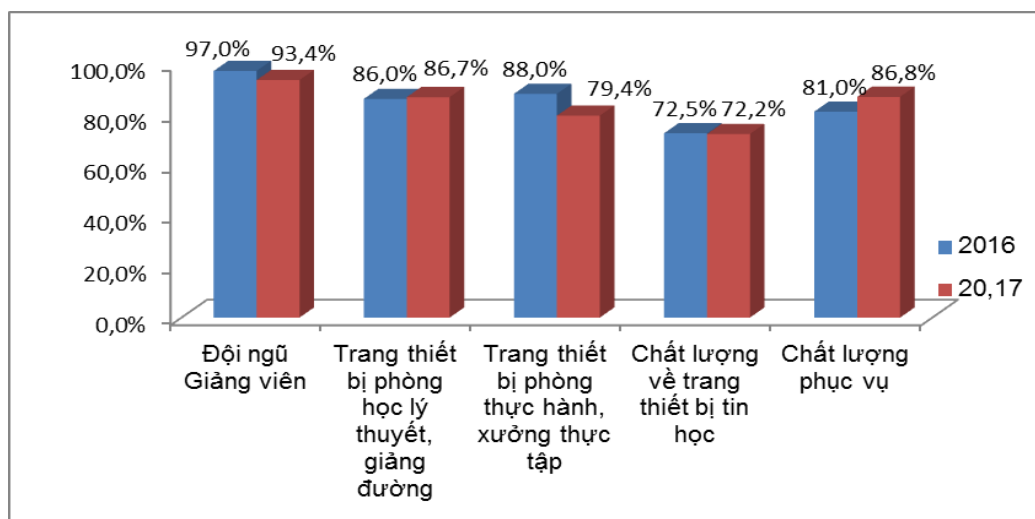
2. Theo Anh/Chị, những môn học cần được bổ sung vào chương trình học



Hình 12. Môn học cần bổ sung thêm vào CTĐT

Có 34,6% cựu sinh viên mong muốn bổ sung môn học kỹ năng làm việc chuyên nghiệp vào chương trình đào tạo. 26,0% cựu sinh viên mong muốn được học về quản lý, kiểm soát chất lượng; 19,2% cựu sinh viên muốn được học về văn hóa doanh nghiệp và 15,1% muốn học về an toàn lao động. Ngoài ra, có 5,1% cựu sinh viên mong muốn học những môn khác là kỹ năng lập kế hoạch dự án và quản lý thời gian, đối với khối kỹ thuật nên học thêm tin học văn phòng, hệ thống kiểm soát thông minh, kiến tập, ...

3. Mức độ hài lòng của cựu sinh viên về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị phục vụ giảng dạy

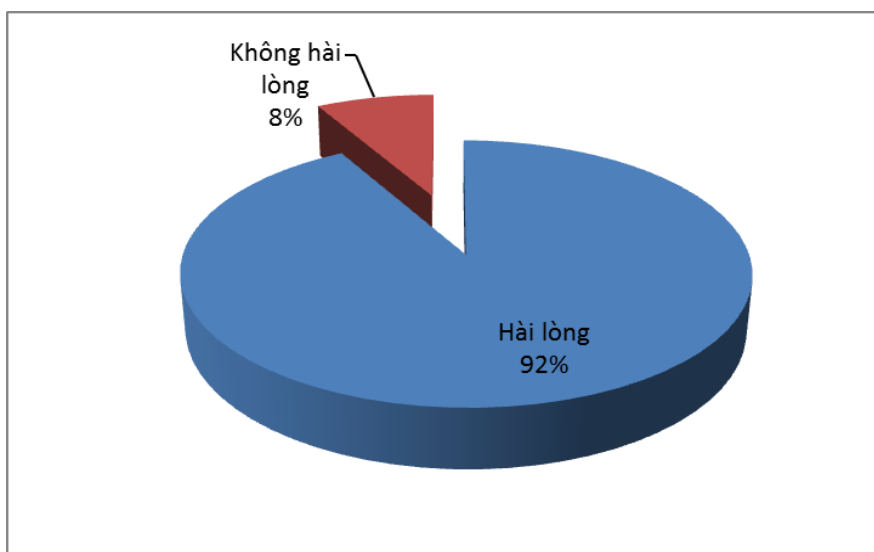


Hình 13. Mức độ hài lòng của cựu sinh viên về đội ngũ giảng dạy, trang thiết bị phục vụ giảng dạy

So sánh dữ liệu khảo sát thu thập năm 2017 cho thấy mức độ hài lòng của cựu sinh viên về trang thiết bị phòng học lý thuyết và chất lượng phục vụ tăng hơn so với năm 2016. Các tỷ lệ còn lại tuy có thấp hơn nhưng khá tương đồng so với dữ liệu năm ngoài. Nhìn chung cựu sinh viên hài lòng với đội ngũ giảng viên, trang thiết bị và chất

lượng phục vụ của nhà trường.

4. Anh/Chị hài lòng về chất lượng đào tạo tại trường?



Hình 14. Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo

IV. Nhận xét chung

Nhà trường đáp ứng hầu hết yêu cầu của người học về cơ sở vật chất, chất lượng phục vụ, đội ngũ giảng viên và chương trình đào tạo. Hơn thế nữa, so sánh số liệu khảo sát năm 2016 và năm 2017 cho thấy Nhà trường đã có những cải tiến đáng kể ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tỷ lệ cựu sinh viên tham gia khảo sát của đợt này đạt tỷ lệ 3,9% (151/3.874 cựu sinh viên). Tỷ lệ cựu sinh viên tham gia khảo sát có phản hồi theo quy định tại công văn số 2919/BGDĐT-GDĐH ngày 10/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp là 25%; đợt khảo sát này không đạt được yêu cầu về tỷ lệ sinh viên có phản hồi theo quy định. Kính đề nghị Nhà trường chỉ đạo các Khoa có biện pháp cùng phối hợp tham gia khảo sát cựu sinh viên trong các năm tiếp theo.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Các đơn vị (gửi email);
- Lưu phòng ĐBCL.

P. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

Đinh Thành Ngân